

Phụ lục 1.4.

Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần Năm học 2025- 2026 (áp dụng chung cho toàn trường)

A. HỌC KÌ I

TUẦN 1 đến tuần 16 (Từ ngày 8/9/2025 đến 28/12 /2025)

TUẦN 1 đến tuần 16 (Từ ngày 8/9/2025 đến 28/12 /2025)									
THỜI GIAN									
Thời gian	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Điều chỉnh kế hoạch
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ	Nghỉ	
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Sinh hoạt CM	Nghỉ	Nghỉ	
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
Tổng tiết /tuần		32 Tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học K1	Số lượng tiết học K2	Số lượng tiết học K3	Số lượng tiết học K4	Số lượng tiết học K1	Ghi chú
1	Tiếng Việt (TV)			12	10	7	7	7	
2	Toán (T)			3	5	5	5	5	
3	Tự nhiên xã hội			2	2	2			
4	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3	3	3	3	3	
5	Đạo đức (Đ Đ)			1	1	1	1	1	
6	Công nghệ(CN)					1	1	1	
7	Mĩ thuật (MT)			1	1	1	1	1	
8	Tin học (TH)					1	1	1	
9	Giáo dục thể chất (GDTT)			2	2	2	2	2	
10	Âm nhạc (AN)			1	1	1	1	1	
11	Tiếng Anh (TA)					4	4	4	
12	Luyện Toán (LT)			2	2	1	1	1	
13	Luyện Tiếng việt (LTV)			4	4	2			
14	Tiết đọc thư viên			1	1	1	1	1	
15	Khoa học						2	2	
16	Lịch sử - Địa lý						2	2	

TH

TUẦN 17 (Từ ngày 29/12/2025 đến 4/1 /2026)

TUẦN 17 (Từ ngày 29/12/2025 đến 4/1 /2026)									
THỜI GIAN									
Thời gian	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Điều chỉnh kế hoạch
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ lễ 01/01	Lên lớp	Nghỉ	Nghỉ	Thứ Năm tuần 17 ngày 1/1/2026 nghỉ lễ tết dương lịch (7 tiết). Dạy đôn CT, dạy cuốn chiếu trong tuần 17 (4 tiết), tuần 18 (3 tiết). Dạy vào buổi chiều thứ 6.
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp		Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp		Lên lớp			
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp		Lên lớp			
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ lễ 01/01	Lên lớp dạy bù 4 tiết	Nghỉ	Nghỉ	
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp					
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp					
Tổng tiết /tuần		29 Tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học K1	Số lượng tiết học K2	Số lượng tiết học K3	Số lượng tiết học K4	Số lượng tiết học K1	Ghi chú
1	Tiếng Việt (TV)			12	10	7	7	7	
2	Toán (T)			3	5	5 (-1)	5 (-1)	5 (-1)	
3	Tự nhiên xã hội			2	2 (-1)	2			
4	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3	3	3 (-1)	3 (-1)	3 (-1)	
5	Đạo đức (Đ Đ)			1	1	1	1	1	
6	Công nghệ(CN)					1	1	1	
7	Mĩ thuật (MT)			-1	1	1	1	1	
8	Tin học (TH)					1	1	1	
9	Giáo dục thể chất (GDTT)			2	2	2	2	2	
10	Âm nhạc (AN)			1	1	1	1	1	
11	Tiếng Anh (TA)					4	4	4	
12	Luyện Toán (LT)			-2	- 2	- 1	- 1	- 1	
13	Luyện Tiếng việt (LTV)			4	4	2			
14	Tiết đọc thư viên			1	1	1	1	1	
15	Khoa học						2	2	
16	Lịch sử - Địa lý						2	2	
				29 tiết	29 tiết	29 tiết	29 tiết	29 tiết	

TH

TUẦN 18 (Từ ngày 5/1/2026 đến 11/1 /2026)										
THỜI GIAN										
Thời gian	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Điều chỉnh kế hoạch	
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ	Nghỉ	Thứ Năm tuần 17 ngày 1/1/2026 nghỉ lễ tết dương lịch (7 tiết). Dạy đơn CT, dạy cuốn chiếu trong tuần 17 (4 tiết), tuần 18 (3 tiết). Dạy vào buổi chiều thứ 6.	
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ	Nghỉ		
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
Tổng tiết /tuần		35 Tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học K1	Số lượng tiết học K2	Số lượng tiết học K3	Số lượng tiết học K4	Số lượng tiết học K1	Ghi chú	
1	Tiếng Việt (TV)			12	10	7	7	7		
2	Toán (T)			3	5	5 + 1	5 + 1	5 + 1		
3	Tự nhiên xã hội			2	2 (+1)	2				
4	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3	3	3 (+1)	3 (+1)	3 (+1)		
5	Đạo đức (Đ Đ)			1	1	1	1	1		
6	Công nghệ(CN)					1	1	1		
7	Mĩ thuật (MT)			1+1	1	1	1	1		
8	Tin học (TH)					1	1	1		
9	Giáo dục thể chất (GDTT)			2	2	2	2	2		
10	Âm nhạc (AN)			1	1	1	1	1		
11	Tiếng Anh (TA)					4	4	4		
12	Luyện Toán (LT)			2 +2	2 + 2	1 + 1	1 +1	1 + 1		
13	Luyện Tiếng việt (LTV)			4	4	2				
14	Tiết đọc thư viên			1	1	1	1	1		
15	Khoa học						2	2		
16	Lịch sử - Địa lý						2	2		
				35 tiết	35 tiết	35 tiết	35 tiết	35 tiết		

B. HỌC KÌ II

TUẦN 19 đến hết thứ Tư tuần 23 (Từ ngày 12/1/2026 đến 11/02/2026)

TUẦN 19 đến hết thứ Tư tuần 23 (Từ ngày 12/1/2026 đến 11/02/2026)									
THỜI GIAN									
Thời gian	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Điều chỉnh kế hoạch
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ	Nghỉ	
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ	Nghỉ	Dạy bù ngày Thứ Năm và thứ Sáu (11,12/02) nghỉ Tết Nguyên Đán vào tiết thứ 8 và chiều thứ sáu tuần 22 và tiết thứ 8 của thứ Hai, Ba, Tư tuần 23)
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Tổng tiết /tuần		32 Tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học K1	Số lượng tiết học K2	Số lượng tiết học K3	Số lượng tiết học K4	Số lượng tiết học K1	Ghi chú
1	Tiếng Việt (TV)			12	10	7	7	7	
2	Toán (T)			3	5	5	5	5	
3	Tự nhiên xã hội			2	2	2			
4	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3	3	3	3	3	
5	Đạo đức (Đ Đ)			1	1	1	1	1	
6	Công nghệ(CN)					1	1	1	
7	Mĩ thuật (MT)			1	1	1	1	1	
8	Tin học (TH)					1	1	1	
9	Giáo dục thể chất (GDTT)			2	2	2	2	2	
10	Âm nhạc (AN)			1	1	1	1	1	
11	Tiếng Anh (TA)					4	4	4	
12	Luyện Toán (LT)			2	2	1	1	1	
13	Luyện Tiếng việt (LTV)			4	4	2			
14	Tiết đọc thư viên			1	1	1	1	1	
15	Khoa học						2	2	
16	Lịch sử - Địa lý						2	2	

TH

TUẦN NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN TỪ NGÀY 12/2/2026 ĐẾN 22/2/2026

THỜI GIAN									
Thời gian	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Điều chỉnh kế hoạch
Sáng	1	Nghỉ	Nghỉ	Nghỉ	Nghỉ	Nghỉ	Nghỉ	Nghỉ	
	2								
	3								
	4								
Chiều	1	Nghỉ	Nghỉ	Nghỉ	Nghỉ	Nghỉ	Nghỉ	Nghỉ	
	2								
	3								
Tổng tiết /tuần		00							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học K1	Số lượng tiết học K2	Số lượng tiết học K3	Số lượng tiết học K4	Số lượng tiết học K1	Ghi chú
1	Tiếng Việt (TV)								
2	Toán (T)								
3	Tự nhiên xã hội								
4	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)								
5	Đạo đức (Đ Đ)								
6	Công nghệ(CN)								
7	Mĩ thuật (MT)								
8	Tin học (TH)								
9	Giáo dục thể chất (GDTT)								
10	Âm nhạc (AN)								
11	Tiếng Anh (TA)								
12	Luyện Toán (LT)								
13	Luyện Tiếng việt (LTV)								
14	Tiết đọc thư viên								
15	Khoa học								
16	Lịch sử - Địa lý								

TH

TUẦN 24 đến tuần 29 từ ngày 23/2/2026 đến 5/4/2026

TUẦN 24 đến tuần 29 từ ngày 23/2/2026 đến 5/4/2026									
THỜI GIAN									
Thời gian	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Điều chỉnh kế hoạch
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ	Nghỉ	
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Sinh hoạt CM	Nghỉ	Nghỉ	
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
Tổng tiết /tuần		32 Tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học K1	Số lượng tiết học K2	Số lượng tiết học K3	Số lượng tiết học K4	Số lượng tiết học K1	Ghi chú
1	Tiếng Việt (TV)			12	10	7	7	7	
2	Toán (T)			3	5	5	5	5	
3	Tự nhiên xã hội			2	2	2			
4	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3	3	3	3	3	
5	Đạo đức (ĐĐ)			1	1	1	1	1	
6	Công nghệ(CN)					1	1	1	
7	Mĩ thuật (MT)			1	1	1	1	1	
8	Tin học (TH)					1	1	1	
9	Giáo dục thể chất (GDTT)			2	2	2	2	2	
10	Âm nhạc (AN)			1	1	1	1	1	
11	Tiếng Anh (TA)					4	4	4	
12	Luyện Toán (LT)			2	2	1	1	1	
13	Luyện Tiếng việt (LTV)			4	4	2			
14	Tiết đọc thư viên			1	1	1	1	1	
15	Khoa học						2	2	
16	Lịch sử - Địa lý						2	2	

TH

TUẦN 24 đến tuần 29 từ ngày 23/2/2026 đến 5/4/2026

TUẦN 24 đến tuần 29 từ ngày 23/2/2026 đến 5/4/2026										
THỜI GIAN										
Thời gian	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Điều chỉnh kế hoạch	
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ	Nghỉ		
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Sinh hoạt CM	Nghỉ	Nghỉ		
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp					Lên lớp
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp					Lên lớp
Tổng tiết /tuần		32 Tiết / tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học K1	Số lượng tiết học K2	Số lượng tiết học K3	Số lượng tiết học K4	Số lượng tiết học K1	Ghi chú	
1	Tiếng Việt (TV)			12	10	7	7	7		
2	Toán (T)			3	5	5	5	5		
3	Tự nhiên xã hội			2	2	2				
4	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3	3	3	3	3		
5	Đạo đức (Đ Đ)			1	1	1	1	1		
6	Công nghệ(CN)					1	1	1		
7	Mĩ thuật (MT)			1	1	1	1	1		
8	Tin học (TH)					1	1	1		
9	Giáo dục thể chất (GDTT)			2	2	2	2	2		
10	Âm nhạc (AN)			1	1	1	1	1		
11	Tiếng Anh (TA)					4	4	4		
12	Luyện Toán (LT)			2	2	1	1	1		
13	Luyện Tiếng việt (LTV)			4	4	2				
14	Tiết đọc thư viên			1	1	1	1	1		
15	Khoa học						2	2		
16	Lịch sử - Địa lý						2	2		

TUẦN 30 từ ngày 6/4/2026 đến 12/4/2026									
THỜI GIAN									
Thời gian	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Điều chỉnh kế hoạch
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ	Nghỉ	Thứ 2 ngày 27/4 tuần 33 nghỉ nghỉ lễ ngày giỗ tổ Hùng Vương (7 tiết). Dạy đôn CT, dạy cuốn chiếu trong tuần 30 (4 tiết) và tuần 31 (3 tiết). Dạy vào buổi chiều thứ 6.
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	LL dạy bù 4 tiết nghỉ lễ 10/3 của T33	Nghỉ	Nghỉ	
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
Tổng tiết /tuần		36 Tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học K1	Số lượng tiết học K2	Số lượng tiết học K3	Số lượng tiết học K4	Số lượng tiết học K1	Ghi chú
1	Tiếng Việt (TV)			12 + 2	10 + 2	7 + 2	7 + 1	7 + 1	
2	Toán (T)			3	5	5	5 + 1	5 + 1	
3	Tự nhiên xã hội			2	2	2			
4	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3 + 1	3 + 1	3 + 1	3 + 1	3 + 1	
5	Đạo đức (Đ Đ)			1 + 1	1	1	1	1	
6	Công nghệ(CN)					1	1	1	
7	Mĩ thuật (MT)			1	1	1 + 1	1	1	
8	Tin học (TH)					1	1	1	
9	Giáo dục thể chất (GDTT)			2	2 + 1	2	2 + 1	2 + 1	
10	Âm nhạc (AN)			1	1	1	1	1	
11	Tiếng Anh (TA)					4	4	4	
12	Luyện Toán (LT)			2	2	1	1	1	
13	Luyện Tiếng việt (LTV)			4	4	2			
14	Tiết đọc thư viên			1	1	1	1	1	
15	Khoa học						2	2	
16	Lịch sử - Địa lý						2	2	
				36 tiết	36 tiết	36 tiết	36 tiết	36 tiết	

TUẦN 31 từ ngày 13/4/2026 đến 19/4/2026

THỜI GIAN									
Thời gian	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Điều chỉnh kế hoạch
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ	Nghỉ	Thứ 2 ngày 27/4 tuần 33 nghỉ nghỉ lễ ngày giỗ tổ Hùng Vương (7 tiết). Dạy đôn CT, dạy cuốn chiếu trong tuần 30 (4 tiết) và tuần 31 (3 tiết). Dạy vào buổi chiều thứ 6.
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	LL dạy bù 3 tiết nghỉ lễ 10/3 của T33	Nghỉ	Nghỉ	
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
Tổng tiết /tuần		35 Tiết / tuần							
TỔNG HỢP									

TT	Nội dung	Số lượng tiết học K1	Số lượng tiết học K2	Số lượng tiết học K3	Số lượng tiết học K4	Số lượng tiết học K1	Ghi chú
1	Tiếng Việt (TV)	12 + 2	10	7	7	7	
2	Toán (T)	3	5 + 1	5	5	5	
3	Tự nhiên xã hội	2	2	2			
4	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)	3	3	3	3	3	
5	Đạo đức (Đ Đ)	1	1	1	1	1	
6	Công nghệ(CN)			1	1	1	
7	Mĩ thuật (MT)	1	1	1	1 + 1	1	
8	Tin học (TH)			1	1	1	
9	Giáo dục thể chất (GDTT)	2	2	2	2	2	
10	Âm nhạc (AN)	1	1 + 1	1	1	1	
11	Tiếng Anh (TA)			4 + 2	4 + 2	4 + 2	
12	Luyện Toán (LT)	2	2	1	1	1	
13	Luyện Tiếng việt (LTV)	4 + 1	4 + 1	2			
14	Tiết đọc thư viên	1	1	1 + 1	1	1	
15	Khoa học				2	2	
16	Lịch sử - Địa lý				2	2 + 1	
		35 tiết	35 tiết	35 tiết	35tiết	35 tiết	

TH

TUẦN 32 từ ngày 20/4/2026 đến 26/4/2026

THỜI GIAN									
Thời gian	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Điều chỉnh kế hoạch
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ	Nghỉ	Thứ 5 ngày 30/4/2026 tuần 33 nghỉ nghỉ lễ ngày 30/4 (7 tiết). Dạy đơn CT, dạy cuốn chiều trong tuần 32 (4 tiết) và tuần 34 (3 tiết). Dạy vào buổi chiều thứ 6.
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp dạy bù 4 tiết nghỉ lễ 30/4	Nghỉ	Nghỉ	
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
Tổng tiết /tuần		35Tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học K1	Số lượng tiết học K2	Số lượng tiết học K3	Số lượng tiết học K4	Số lượng tiết học K1	Ghi chú
1	Tiếng Việt (TV)			12	10	7	7	7	
2	Toán (T)			3	5	5 (+1)	5 (+1)	5 (+1)	
3	Tự nhiên xã hội			2	2 (+1)	2			
4	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3	3	3 (+1)	3 (+1)	3 (+1)	
5	Đạo đức (Đ Đ)			1	1	1	1	1	
6	Công nghệ(CN)					1	1	1	
7	Mĩ thuật (MT)			1+1	1	1	1	1	
8	Tin học (TH)					1	1	1	
9	Giáo dục thể chất (GDTT)			2	2	2	2	2	
10	Âm nhạc (AN)			1	1	1	1	1	
11	Tiếng Anh (TA)					4	4	4	
12	Luyện Toán (LT)			2 +2	2 + 2	1 + 1	1 + 1	1 + 1	
13	Luyện Tiếng việt (LTV)			4	4	2			
14	Tiết đọc thư viên			1	1	1	1	1	
15	Khoa học						2	2	
16	Lịch sử - Địa lý						2	2	
				35tiết	35tiết	35tiết	35tiết	35tiết	

TH

TUẦN 33 TỪ NGÀY 27/4/2026 ĐẾN 3/5/2026

THỜI GIAN									
Thời gian	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Điều chỉnh kế hoạch
Sáng	1	Nghỉ lễ 10/3	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ lễ 30/4	Nghỉ lễ 01/5	Nghỉ	Nghỉ	- Thứ 2 (27/4) tuần 33 giỗ tổ Hùng Vương (7 tiết), dạy đôn vào chiều T6 tuần 30 (4 tiết) và tuần 31 (3 tiết). -Thứ 5 tuần 33 nghỉ lễ 30/4 (7 tiết),dạy cuốn chiều lên tuần 34 (4 tiết) và tuần 35 (3 tiết). Dạy vào buổi chiều thứ 6. - Thứ 6 (01/5) nghỉ 04 tiết dạy bù 4 tiết vào tuần 35 (chiều thứ 6).
	2		Lên lớp	Lên lớp					
	3		Lên lớp	Lên lớp					
	4		Lên lớp	Lên lớp					
Chiều	1	Nghỉ lễ 10/3	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ lễ 30/4	Nghỉ lễ 01/5	Nghỉ	Nghỉ	
	2		Lên lớp	Lên lớp					
	3		Lên lớp	Lên lớp					
Tổng tiết /tuần		14 Tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học K1	Số lượng tiết học K2	Số lượng tiết học K3	Số lượng tiết học K4	Số lượng tiết học K1	Ghi chú
1	Tiếng Việt (TV)			4	4	3	4	4	
2	Toán (T)			2	3	2	2	2	
3	Tự nhiên xã hội			2		1			
4	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			1	1				
5	Đạo đức (Đ Đ)				1	1	1		
6	Công nghệ(CN)					1	1	1	
7	Mĩ thuật (MT)				1			1	
8	Tin học (TH)					1	1	1	
9	Giáo dục thể chất (GDTT)			1		1	1	1	
10	Âm nhạc (AN)						1	1	
11	Tiếng Anh (TA)					2			
12	Luyện Toán (LT)			1	1	1			
13	Luyện Tiếng việt (LTV)			2	2	1			
14	Tiết đọc thư viên			1	1		1	1	
15	Khoa học						1	1	
16	Lịch sử - Địa lý						1	1	
				14 tiết	14 tiết	14 tiết	14 tiết	14 tiết	

TH

TUẦN 34 từ 4/5 đến 10/5

TUẦN 34 từ 4/5 đến 10/5									
THỜI GIAN									
Thời gian	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Điều chỉnh kế hoạch
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ	Nghỉ	Thứ 5 ngày 30/4 tuần 33 nghỉ lễ 30/4 (7 tiết). Dạy đơn CT, dạy cuốn chiếu trong tuần 34 (4 tiết) và tuần 35 (3 tiết). Dạy vào buổi chiều thứ 6.
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp dạy bù 3 tiết 30/4	Nghỉ	Nghỉ	
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
Tổng tiết /tuần		35 Tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học K1	Số lượng tiết học K2	Số lượng tiết học K3	Số lượng tiết học K4	Số lượng tiết học K1	Ghi chú
1	Tiếng Việt (TV)			12	10	7	7	7	
2	Toán (T)			3	5	5 + 1	5 + 1	5 + 1	
3	Tự nhiên xã hội			2	2 (+1)	2			
4	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3	3	3 (+1)	3 (+1)	3 (+1)	
5	Đạo đức (Đ Đ)			1	1	1	1	1	
6	Công nghệ(CN)					1	1	1	
7	Mĩ thuật (MT)			1+1	1	1	1	1	
8	Tin học (TH)					1	1	1	
9	Giáo dục thể chất (GDTT)			2	2	2	2	2	
10	Âm nhạc (AN)			1	1	1	1	1	
11	Tiếng Anh (TA)					4	4	4	
12	Luyện Toán (LT)			2 +2	2 + 2	1 + 1	1 +1	1 + 1	
13	Luyện Tiếng việt (LTV)			4	4	2			
14	Tiết đọc thư viên			1	1	1	1	1	
15	Khoa học						2	2	
16	Lịch sử - Địa lý						2	2	
				35 tiết	35 tiết	35 tiết	35 tiết	35 tiết	

TH

TUẦN 35 từ 11/5 đến 17/5

TUẦN 35 từ 11/5 đến 17/5									
THỜI GIAN									
Thời gian	Tiết học	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Điều chỉnh kế hoạch
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Nghỉ	Nghỉ	Chiều thứ 6 dạy bù 04 tiết của sáng Thứ 6 ngày 1/5 tuần 33 nghỉ lễ 1/5
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp dạy bù 4 tiết nghỉ lễ 30/4	Nghỉ	Nghỉ	
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
Tổng tiết /tuần		36 Tiết / tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học K1	Số lượng tiết học K2	Số lượng tiết học K3	Số lượng tiết học K4	Số lượng tiết học K1	Ghi chú
1	Tiếng Việt (TV)			12 + 2	10+ 2	7	7 + 1	7 + 1	
2	Toán (T)			3	5	5 + 1	5 + 1	5 + 1	
3	Tự nhiên xã hội			2	2	2 + 1			
4	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3 + 1	3 + 1	3 + 1	3 + 1	3 + 1	
5	Đạo đức (Đ Đ)			1	1	1	1	1 + 1	
6	Công nghệ(CN)					1	1	1	
7	Mĩ thuật (MT)			1	1	1	1	1	
8	Tin học (TH)					1	1	1	
9	Giáo dục thể chất (GDTT)			2 + 1	2 + 1	2	2	2	
10	Âm nhạc (AN)			1	1	1 + 1	1	1	
11	Tiếng Anh (TA)					4	4	4	
12	Luyện Toán (LT)			2	2	1	1	1	
13	Luyện Tiếng việt (LTV)			4	4	2			
14	Tiết đọc thư viên			1	1	1	1	1	
15	Khoa học						2 + 1	2	
16	Lịch sử - Địa lý						2	2	
				36 tiết	36 tiết	36 tiết	36 tiết	36 tiết	